

Số: 11 /2023/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 20 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp trong việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 06 năm 2022 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 07/TTr-SXD ngày 03 tháng 02 năm 2023; Công văn số 360/SXD-QLN&BDS ngày 08 tháng 3 năm 2023 và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 282/BC-STP ngày 30 tháng 12 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2023 và thay thế Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2021 của UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi;

Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh;
- TT HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Quảng Ngãi, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- VPUB: PCVP, NC, CB-TH;
- Lưu: VT, KTN (Vũ 205).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đặng Văn Minh

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



QUY CHẾ

Phối hợp trong việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

(Kèm theo Quyết định số **11** /2023/QĐ-UBND ngày **20** tháng 3 năm 2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định nhiệm vụ, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân về việc báo cáo, phối hợp trong việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Các loại hình bất động sản được thu thập, cập nhật thông tin, dữ liệu theo quy định tại quy chế này gồm:

- Dự án đầu tư xây dựng nhà ở, dự án đầu tư xây dựng khu đô thị; dự án đầu tư xây dựng trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê; dự án đầu tư xây dựng khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, khách sạn; dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, cụm công nghiệp; dự án đầu tư xây dựng bất động sản khác.

- Nhà ở riêng lẻ (biệt thự, nhà liền kề); căn hộ chung cư để ở; đất để xây dựng nhà ở (theo hình thức phân lô, bán nền); mặt bằng thương mại - dịch vụ, văn phòng cho thuê; biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, khách sạn; nhà xưởng, đất sản xuất trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu

1. Việc phối hợp phải kịp thời, đồng bộ, chặt chẽ, thống nhất, thường xuyên, đảm bảo đúng quy định pháp luật hiện hành.

2. Tuân thủ các nguyên tắc về xây dựng và sử dụng thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản quy định tại Điều 6 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ và các quy định có liên quan của các cấp có thẩm quyền.

3. Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân.

4. Việc trao đổi, cung cấp thông tin giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân phải đảm bảo đầy đủ, chính xác theo đúng các biểu mẫu quy định tại Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ và chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung, thông tin, dữ liệu do mình cung cấp.

Chương II

NỘI DUNG, TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP XÂY DỰNG, DUY TRÌ HỆ THỐNG THÔNG TIN, CHIA SẺ, CUNG CẤP THÔNG TIN, DỮ LIỆU

Điều 4. Phương thức phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu

1. Sở Xây dựng chủ trì thu thập thông tin, dữ liệu. Định kỳ tiếp nhận thông tin, dữ liệu do các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp theo Quy chế này để tích hợp vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

2. Trường hợp thông tin, dữ liệu do các cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp không thống nhất, mâu thuẫn, cần kiểm tra, đối chiếu thông tin, dữ liệu giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân, Sở Xây dựng có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân làm rõ, thống nhất về thông tin, dữ liệu để tổng hợp đưa vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản của tỉnh.

3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến nhà ở, thị trường bất động sản, dự án bất động sản có trách nhiệm cung cấp thông tin, dữ liệu theo định kỳ; theo yêu cầu đột xuất của Bộ Xây dựng, Ủy ban nhân dân tỉnh và đề nghị của Sở Xây dựng.

Điều 5. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan

1. Sở Xây dựng:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan cung cấp thông tin, dữ liệu theo quy định tại khoản 4 Điều 18 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan cung cấp thông tin, dữ liệu về các dự án bất động sản theo yêu cầu đột xuất của Bộ Xây dựng, Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về tình hình Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất theo quy định tại khoản 5 Điều 18 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ.

b) Cung cấp danh sách, chia sẻ thông tin, dữ liệu liên quan đến quyết định giao đất, cho thuê đất, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và việc sử dụng đất của các dự án bất động sản trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Cung cấp thông tin, dữ liệu về vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào lĩnh vực kinh doanh bất động sản theo quy định tại khoản 6 Điều 18 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ và thông tin, dữ liệu về các dự án bất động sản thuộc thẩm quyền quản lý trên địa bàn tỉnh (ngoài Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp tỉnh).

4. Cục Thuế tỉnh:

Cung cấp thông tin, dữ liệu theo quy định tại khoản 7 Điều 18 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ.

5. Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi:

Cung cấp danh sách, thông tin, dữ liệu về các dự án bất động sản thuộc thẩm quyền quản lý trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp tỉnh.

6. Ủy ban nhân dân cấp huyện:

Cung cấp thông tin, dữ liệu về số lượng và diện tích nhà ở, dân số khu vực đô thị, nông thôn theo quy định tại khoản 8 Điều 18 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ.

7. Cá nhân, tổ chức liên quan đến việc triển khai xây dựng và kinh doanh của dự án bất động sản (*các chủ đầu tư, sàn giao dịch bất động sản*) có trách nhiệm cung cấp thông tin, dữ liệu liên quan đến dự án bất động sản, tình hình giao dịch bất động sản định kỳ theo quy định tại khoản 9, 10 Điều 18 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Chế độ thông tin, báo cáo

Thời gian chốt số liệu và gửi biểu mẫu chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ.

Điều 7. Điều khoản thi hành

Sở Xây dựng chịu trách nhiệm chủ trì, theo dõi, đôn đốc thực hiện Quy chế này. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu cơ quan thẩm quyền cấp trên ban hành văn bản có quy định khác nội dung quy định tại Quy chế này thì thực hiện theo văn bản của cơ quan thẩm quyền cấp trên ban hành. Trường hợp có phát sinh khó khăn, vướng mắc cần phải sửa đổi hoặc điều chỉnh cho phù hợp thực tế quản lý, Sở Xây dựng chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo quy định./.